

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2021/HS-ST
Ngày 15-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quyết T, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1998 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Đường L, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 1 Đường L, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Y và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ, con; nhân thân, tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 19/4/2021; được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/4/2021; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT: Xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; nơi tạm trú: Đường Đ, phường L, quận N, Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Nguyễn Quyết T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền ăn tiêu. Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 19/4/2021, Nguyễn Quyết T một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen BKS 15B1 - 328.71 đến cửa hàng điện thoại “Anh Đ”

ở số 167 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, Hải Phòng do anh Trần Văn Đ làm chủ. Tiến dựng xe rồi đi bộ vào cửa hàng giả vờ hỏi mua điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng hồng. Anh Đ đưa điện thoại cho Tiến và nói giá bán điện thoại là 6.500.000 đồng. Tiến trả giá 6.300.000 đồng nhưng anh Đ không đồng ý bán. Một lát sau, Tiến nói đồng ý mua, cầm điện thoại và giả vờ ra cốp xe lấy tiền. Tiến cầm điện thoại để vào cốp, nhảy lên xe và nổ máy bỏ chạy. Anh Đ thấy vậy hô hoán, cùng nhân dân bắt giữ Tiến đưa về trụ sở Công an phường Lạc Viên giải quyết.

Tại kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐ ngày 20/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngô Quyền, Hải Phòng kết luận: 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng hồng tại thời điểm bị xâm hại trị giá 4.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn Đ đã nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 Iphone 8 Plus màu vàng hồng, số imei 359401085655444 và 01 xe máy nhãn hiệu Hon da Airblade màu đỏ đen BKS 15B1 - 328.71.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 08/QĐ-VKS ngày 28/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Quyết T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quyết T thừa nhận hành vi phạm tội như trên, xin giảm nhẹ hình phạt và xin lỗi bị hại.

Lời khai của bị hại tại phiên tòa thể hiện đã được nhận lại tài sản và có quan điểm: Giá trị điện thoại bị cáo chiếm đoạt theo giá thị trường tại các cửa hàng đang bán là 6.500.000 đồng. Tuy nhiên bị hại không có ý kiến gì về Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐ ngày 20/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngô Quyền. Bị hại trình bày do đui bắt bị cáo nên bị hại đã làm vỡ tủ kính và vỡ 05 màn hình của 05 chiếc điện thoại di động bày trong tủ kính. Bị hại đã sửa tủ và thay 05 màn hình điện thoại trị giá 20.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo Tiến bồi thường thiệt hại số tiền này. Tại phiên tòa, anh Đ không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh việc vỡ tủ kính và 05 màn hình điện thoại. Tài liệu trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng tại giai điều tra... cũng không thể hiện nội dung này. Đồng thời, bị hại cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh giá trị thiệt hại nên đề nghị tách yêu cầu bồi thường, không giải quyết trong vụ án này và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 (bị cáo đã từng tham gia quân ngũ, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt) Điều 51; Điều 36 xử phạt bị cáo Nguyễn Quyết T mức án từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 và khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- 01 Iphone 8 Plus màu vàng hồng, số imei 359401085655444, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Bị cáo không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt vấn đề giải quyết.

- Tách yêu cầu của bị hại về việc bồi thường thiệt hại số tiền 20.000.000 đồng do tủ kính bị vỡ và 05 màn hình của 05 điện thoại di động bị vỡ khi bị hại đuổi bắt bị cáo; khi các bên có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác theo quy định tại điểm b mục 2 phần II Công văn 121/2003/KHXX ngày 19/9/2003 của Tòa án nhân dân tối cao.

- 01 xe máy nhãn hiệu Hon da Airblade màu đỏ đen BKS 15B1 - 328.71 đã được trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Đình Y (bố đẻ bị cáo Tiến) do ông Y không biết bị cáo mượn xe máy để đi chiếm đoạt tài sản.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tổng đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố; thủ tục định giá trong tố tụng hình sự về cơ bản đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 19/4/2021, tại cửa hàng điện thoại “Anh Đ” ở số 167 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, Hải Phòng; bị cáo Nguyễn Quyết T đã dùng thủ đoạn gian dối giả vờ hỏi mua điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng hồng của anh Trần Văn Đ theo kết luận của Hội đồng định trị giá 4.500.000 đồng rồi cho điện thoại vào cốp xe bỏ chạy để chiếm đoạt tài sản thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quyết T đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Nguyễn Quyết T về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trị an xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo đã có thời gian tham gia quân ngũ và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên, xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Cần trừ cho bị cáo 05 ngày bị tạm giữ từ ngày 19/4/2021 đến ngày 24/4/2021, tương ứng với 15 ngày cải tạo không giam giữ.

+ Về áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo:

[6] Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định

tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[7] Bị hại Trần Văn Đ đã nhận tài sản bị cáo Tiến chiếm đoạt và không có yêu cầu gì đối với tài sản đã được nhận lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại 20.000.000 đồng do đuổi bắt bị cáo mà bị hại làm vỡ tủ kính và vỡ 05 màn hình của 05 điện thoại khi đó đang bày trong tủ kính, do bị hại không cung cấp được chứng cứ, hóa đơn chứng từ chứng minh thiệt hại và bị hại đề nghị tách yêu cầu bồi thường để giải quyết bằng vụ án dân sự khác. Vì vậy căn cứ quy định tại điểm b mục 2 phần II Công văn 121/2003/KHXX ngày 19/9/2003 của Tòa án nhân dân tối cao, Chủ tọa phiên tòa tách yêu cầu bồi thường của bị hại; sau này các bên có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[8] 01 xe máy nhãn hiệu Hon da Airblade màu đỏ đen BKS 15B1 - 328.71 đã được trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Đình Y (bố đẻ bị cáo Tiến) do ông Y không biết bị cáo mượn xe máy để đi chiếm đoạt tài sản.

- Về án phí:

[9] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo Nguyễn Quyết T, bị hại Trần Văn Đ được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quyết T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo được trừ 15 ngày cải tạo không giam giữ; còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Người bị kết án không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành án thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng và phải thực hiện những nghĩa vụ khác theo quy định tại các điều 99, 100, 101 của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục, tạo điều kiện tìm việc làm cho bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 và khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm b mục 2 phần II Công văn 121/2003/KHXX ngày 19/9/2003 của Tòa án nhân dân tối cao, tách yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại số tiền 20.000.000 đồng do tủ kính và 05 màn hình của 05 điện thoại di động bị vỡ khi bị hại đuổi bắt bị cáo; khi các bên có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Nguyễn Quyết T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Quyết T, bị hại anh Trần Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thu

